

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Ngoại vụ**

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 58/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Ngoại vụ là đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao (sau đây viết tắt là Bộ trưởng) chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý hoạt động đối ngoại của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là địa phương); quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

Cục Ngoại vụ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật:

a) Chủ trì hoặc phối hợp đề xuất, xây dựng, trình các cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đối ngoại địa phương, quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

b) Chủ trì hoặc phối hợp góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được gửi xin ý kiến;

c) Phối hợp kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra và kiến nghị xử lý các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đối ngoại địa phương, quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

d) Kiến nghị Bộ trưởng về biện pháp và hình thức phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác đối ngoại địa phương, quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

2. Về xây dựng chủ trương, chính sách, chương trình, kế hoạch:

a) Kiến nghị Bộ trưởng về chủ trương, chính sách, kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện trong công tác đối ngoại địa phương, quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ Ngoại giao (sau đây viết tắt là Bộ) và các Bộ, ngành, địa phương xây dựng các đề án, dự án tăng cường công tác đối ngoại địa phương, quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài và hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam;

c) Chủ trì, phối hợp tham gia ý kiến với các Bộ, ngành và địa phương trong việc xây dựng và thực hiện quy chế quản lý thống nhất hoạt động đối ngoại và các đề án phát triển nhân lực, kiện toàn cơ cấu tổ chức cơ quan ngoại vụ địa phương.

3. Về công tác chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý, hỗ trợ hoạt động đối ngoại địa phương:

a) Chủ trì, phối hợp tổ chức phổ biến, quán triệt, hỗ trợ, đôn đốc địa phương trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực đối ngoại;

b) Tham mưu, đề xuất nội dung và tổ chức định hướng công tác đối ngoại hàng năm cho địa phương; hỗ trợ, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động đối ngoại của địa phương;

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác địa phương hàng năm của Bộ; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện kết quả các chương trình làm việc, các thỏa thuận và cam kết của Bộ đối với địa phương;

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị trong Bộ chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành Ngoại giao về chính trị, kinh tế, văn hóa, biên giới lãnh thổ và công tác người Việt Nam ở nước ngoài, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

đ) Chủ trì tiếp nhận và phối hợp với các đơn vị trong Bộ giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của địa phương liên quan đến hoạt động đối ngoại trên địa bàn; phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chuyên môn nghiệp vụ của các cơ quan ngoại vụ địa phương;

e) Chủ trì xây dựng, thúc đẩy thực hiện cơ chế phối hợp công tác giữa Bộ và địa phương; tham mưu, đề xuất cải tiến cơ chế phối hợp công tác đối ngoại giữa các địa phương với nhau;

g) Chủ trì, phối hợp tổ chức hội nghị ngoại vụ, hội nghị, hội thảo, tọa đàm về công tác đối ngoại địa phương; tham mưu, đề xuất về việc tham dự các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hoá lớn tại địa phương và tham gia các hoạt động giao lưu, trao đổi kinh nghiệm công tác của các cơ quan ngoại vụ địa phương;

h) Phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng và Truyền thống Ngoại giao thực hiện công tác thi đua khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân địa phương đạt thành tích xuất sắc trong công tác đối ngoại.

4. Về công tác quản lý tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam:

a) Chủ trì, phối hợp quản lý hoạt động; phối hợp kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm liên quan đến hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam;

b) Tổ chức thực hiện việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, thu hồi Giấy đăng ký hoạt động, Giấy đăng ký lập Văn phòng dự án, Giấy đăng ký lập Văn phòng đại diện của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam; trong một số trường hợp đặc biệt theo quy định của pháp luật, đề xuất Bộ trưởng cho phép các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tiến hành một số hoạt động nhân đạo trước khi được cấp Giấy đăng ký;

c) Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc các cơ quan ngoại vụ địa phương trong công tác quản lý và báo cáo định kỳ về hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài trên địa bàn;

d) Phối hợp vận động viện trợ và kêu gọi cứu trợ khẩn cấp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

5. Công tác quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế: chủ trì quản lý các hoạt động hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam; phối hợp theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

6. Về công tác báo cáo, tổng hợp:

a) Chủ trì xây dựng báo cáo tổng hợp về chương trình, kết quả hoạt động đối ngoại hàng năm của các Bộ, ngành, địa phương và báo cáo đột xuất liên quan đến công tác đối ngoại địa phương trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng báo cáo định kỳ và đột xuất về hoạt động của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ;

c) Chủ trì xây dựng báo cáo hàng năm về tình hình tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế tại Việt Nam trình Bộ trưởng báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

7. Về công tác bồi dưỡng cán bộ địa phương:

a) Chủ trì, phối hợp xây dựng và thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch bồi dưỡng kiến thức đối ngoại, nghiệp vụ chuyên môn và kỹ năng ngoại ngữ cho cán bộ địa phương;

b) Hướng dẫn các cơ quan ngoại vụ địa phương về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ địa phương.

8. Về công tác thông tin, nghiên cứu và hồ sơ tư liệu:

a) Chủ trì xây dựng, duy trì và thúc đẩy cơ chế thông tin hai chiều giữa Bộ Ngoại giao và các địa phương;

b) Phối hợp xây dựng nội dung, cập nhật thông tin về công tác đối ngoại và ngoại vụ địa phương trên cổng thông tin điện tử của Bộ; quảng bá, giới thiệu tiềm năng kinh tế, văn hóa, xã hội, nhu cầu xúc tiến đầu tư - thương mại và vận động viện trợ của các địa phương;

c) Biên soạn Bản tin Ngoại vụ thường kỳ cung cấp thông tin cho các cơ quan ngoại vụ địa phương về tình hình hoạt động đối ngoại, các văn bản, quy định mới của Đảng và Nhà nước liên quan đến công tác đối ngoại và phi chính phủ nước ngoài;

d) Chủ trì đề xuất, phối hợp nghiên cứu các đề án, đề tài liên quan đến lĩnh vực hoạt động đối ngoại của các Bộ, ngành, địa phương và công tác phi chính phủ nước ngoài;

đ) Xây dựng hồ sơ, tư liệu và cơ sở dữ liệu của đơn vị.

9. Về công tác quản lý cán bộ, công chức:

a) Quản lý tổ chức, bộ máy và sử dụng cán bộ, công chức của Cục theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ;

b) Phối hợp kiến nghị việc tuyển dụng, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và quy hoạch cán bộ của Cục;

c) Kiến nghị về việc bổ sung nhân sự cho Cục và điều động công chức của Cục nhận nhiệm vụ khác;

d) Kiến nghị khen thưởng, kỷ luật đối với các cán bộ của Cục.

10. Tổ chức thực hiện các nội dung về cải cách hành chính theo chương trình, kế hoạch và phân cấp của Bộ.

11. Thực hiện các quy định của Nhà nước và của Bộ về công tác hành chính, văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật Nhà nước, an toàn cơ quan và kỷ luật lao động; quản lý tài chính, tài sản được giao theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Cục Ngoại vụ gồm Cục trưởng và các Phó Cục trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục.

Các Phó Cục trưởng giúp Cục trưởng quản lý, điều hành hoạt động của Cục theo sự phân công và ủy quyền của Cục trưởng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công và ủy quyền.

2. Cục Ngoại vụ có các đơn vị chuyên môn sau:

- a) Phòng Tổng hợp;
- b) Phòng địa phương;
- c) Phòng Tổ chức phi chính phủ nước ngoài.

Các Phòng quy định tại Khoản 2 Điều này có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng được bổ nhiệm và miễn nhiệm theo quy định của Bộ.

3. Cục trưởng Cục Ngoại vụ quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc Cục; chỉ đạo xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy chế làm việc của Cục phù hợp với quy chế làm việc của Bộ.

4. Biên chế cán bộ, công chức của Cục Ngoại vụ do Bộ trưởng quyết định trên cơ sở vị trí việc làm.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 1370/2006/QĐ-BNG ngày 04/7/2006 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc củng cố Phòng Ngoại vụ địa phương và Quyết định số 588/QĐ-BNG ngày 08/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao về việc thành lập Phòng Quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế trực thuộc Văn phòng Bộ.

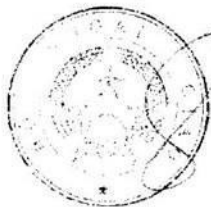
2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần điều chỉnh, Cục trưởng Cục Ngoại vụ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ báo cáo Bộ trưởng xem xét, sửa đổi.

3. Cục trưởng Cục Ngoại vụ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

BỘ TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Phạm Bình Minh;
- Các Thứ trưởng, Trợ lý Bộ trưởng;
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các đơn vị thuộc BNG;
- Lưu: HC, TCCB, Cục NV.



Phạm Bình Minh